| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 13 - HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày: 19/12/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Đào Quang Khuyến.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Triệu Duy Tỏi, bà Đoàn Thị Chuyền.

***- Thư ký phiên toà***: Ông Bùi Hoàng Anh -Thư ký Toà án nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng tham gia phiên toà***: Ông Phạm Sỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án, Tòa án nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà ngày 19/12/2025 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn P**, sinh ngày 13/4/1999, tại xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố I, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Căn cước công dân: 042099007870; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị H (đã chết); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Tứ M thuộc Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H, *có mặt tại phiên tòa*.

**** Bị hại***:

1. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993, xin xét xử vắng mặt,
Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thành phố Hải Phòng.
2. Anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1987, xin xét xử vắng mặt,
Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thành phố Hải Phòng.
3. Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1990, xin xét xử vắng mặt,
Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thành phố Hải Phòng.

**** Người tham gia tố tụng khác***: Anh Vũ Văn H2, anh Nguyễn Văn T1, anh Nguyễn Văn H3 là những người làm chứng, *vắng mặt*.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Vụ thứ nhất: Tháng 7/2025, Nguyễn Văn P đến làm công nhân tại Công ty O, địa chỉ thôn T, xã N, thành phố Hải Phòng và trọ tại thôn Đ, xã N. Tại đây, P nảy sinh ý định trộm cắp xe máy mục đích để lấy làm phương tiện đi làm. Khoảng 23 giờ ngày 26/7/2025, P đi bộ từ phòng trọ ra đường tỉnh lộ 392, hướng về xã N mục đích đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ 12 phút ngày 27/7/2025, khi đi bộ đến địa phận thôn L, xã N, thành phố Hải Phòng thì P phát hiện có bãi vật liệu xây dựng của gia đình anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1977, trú tại: Thôn Đ, xã N nên P đi bộ vào. P đi đến cổng khu vực bãi vật liệu, quan sát không có ai nên P vào trộm cắp tài sản. P lục tìm tại khu vực phòng kế toán cạnh cổng bãi vật liệu nhưng không thấy gì. P tiếp tục dùng 2 tay mở cửa đi vào trong kho thì thấy có nhiều ô tô tải đỗ, nền nhà có nhiều thanh sắt. Quan sát ở giữa nhà kho có dựng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita BKS 34P2- 0121 của anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993 ở thôn T, xã B là công nhân làm tại đây. Thấy chìa khóa vẫn cắm ở xe, xung quanh không có ai nên P dùng tay phải bật khóa điện. Khi ổ điện sáng, P dùng chân phải về số N rồi dùng hai tay dong chiếc xe mô tô trên ra ngoài sân theo hướng cửa lách từ nhà kho ra bãi vật liệu, nổ máy tẩu thoát hướng về nhà trọ. Sau đó, P sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi làm.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 03/8/2025, P tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 34P2-0121 mục đích đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua nhà vợ chồng anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1987 và chị Vũ Thị H1, sinh năm 1990 ở thôn T, xã B, phát hiện cánh cổng bên phải mở, bên trong điện bật sáng, nhà đóng kín cửa, không có người nên P nảy sinh ý định vào trong trộm cắp tài sản. P dựng xe mô tô BKS 34P2-0121 sát cạnh tường bao nhà anh Tuấn A rồi đi bộ vào trong lán xe. Phát hiện bên trong có nhiều xe máy và xe điện, trong đó có chiếc xe điện màu cam nhãn hiệu HTC E Classs1 dựng ở cuối lán (anh T2 mới mua, chưa làm thủ tục đăng ký Biển kiểm soát), đầu xe quay vào trong, đuôi xe quay ra cổng, chìa khóa vẫn cắm ở xe. P dùng tay phải mở khóa điện, tay trái nắm vào tay lái bên trái, tay phải bám vào đuôi xe rồi kéo lùi xe điện về phía cổng để ra ngoài đường. Chiếm đoạt được xe điện trên, P để lại xe mô tô BKS 34P2-0121 tại vị trí dựng ban đầu rồi điều khiển xe điện về phòng trọ, sử dụng làm phương tiện đi làm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Tuấn A phát hiện xe điện không để ở trong sân mà chỉ thấy xe mô tô BKS 34P2- 0121 dựng ngoài đường, nghĩ có người đi nhầm xe nên anh không trình báo Cơ quan điều tra.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 02/9/2025, khi anh Tuấn A đang lưu thông trên đường thì phát hiện P dựng xe điện của gia đình anh tại khu vực quán nước trước cổng Trường tiểu học L, xã B nên anh đã trình báo Công an xã B. Làm việc, P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp cho Cơ quan điều tra xe điện đã chiếm đoạt tại nhà anh Tuấn A cùng chiếc áo gió màu đen đỏ, anh Tuấn A đã giao nộp cho Cơ quan điều tra xe mô tô BKS 34P2- 0121.

Tại Kết luận định giá tài sản số 136/KL-HĐĐGTS ngày 17/9/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, UBND thành phố H kết luận:

- Xe mô tô BKS: 34P2- 0121 đã qua sử dụng có giá trị 4.933.000 đồng tại thời điểm ngày 27/7/2025.

- Xe điện HTC Eclass S1 đã qua sử dụng có giá trị 15.200.000 đồng tại thời điểm ngày 03/8/2025.

Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 34P2- 0121 cho anh Đỗ Văn T, trả lại xe điện cho anh Vũ Tuấn A. Tiếp tục quản lý 01 chiếc áo gió màu đen đỏ mà P đã mặc để thực hiện hành vi phạm tội ngày 27/7/2025, để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-KV13 ngày 27/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng và nhất trí với kết luận định giá tài sản số 136/KL-HĐĐGTS ngày 17/9/2025 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Bị cáo công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính*:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/9/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 01 áo gió màu đen đỏ của bị cáo Nguyễn Văn P.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau*: Bị hại anh Đỗ Văn T, anh Vũ Tuấn A, chị Vũ Thị H1, đều có đơn xin xét xử vắng mặt, những người là chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, do đó việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 và

Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản. Vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 0 giờ 12 phút ngày 27/7/2025, tại kho vật liệu của gia đình anh Nguyễn Văn T1, ở thôn L, xã N, thành phố Hải Phòng, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản nên Nguyễn Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita BKS 34P2- 0121 trị giá 4.933.000 đồng của anh Đỗ Văn T. Cùng với thủ đoạn như trên, đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, tại gia đình anh Vũ Tuấn A ở thôn T, xã B, thành phố Hải Phòng, P đã lén lút chiếm đoạt xe điện nhãn hiệu HTC Eclass S1 trị giá 15.200.000 đồng của vợ chồng anh Tuấn A. Tổng giá trị tài sản P chiếm đoạt là 20.133.000 đồng.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi phục vụ cho nhu cầu của bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh T trị giá 4.933.000 đồng, chiếm đoạt xe điện của vợ chồng anh Tuấn A trị giá 15.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt 20.133.000 đồng nên có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi đã phạm nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành

tội phạm vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng với bị cáo hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đỗ Văn T, vợ chồng anh Vũ Tuấn A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô BKS 34P2- 0121 là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe mô tô cho anh T để quản lý, sử dụng nên không xét giải quyết. Đối với xe điện HTC Eclass S1 là tài sản hợp pháp của vợ chồng anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe mô tô cho vợ chồng anh Tuấn A để quản lý, sử dụng nên không xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc áo gió màu đen đỏ của bị cáo P đã qua sử dụng, bị cáo không yêu cầu lấy lại, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên*:

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 135, Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 18/9/2025.

2- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3- Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo gió màu đỏ, đen.

*(Vật chứng hiện đang được quản lý tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và có đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ*

*quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng*.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm hình sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND khu vực 13;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng.
- CQ THAHS Công an thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

***Đào Quang Khuyến***